

Hà Nam, ngày 26 tháng 10 năm 2016

**QUY CHẾ**  
**VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**  
**CỦA SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 262 /QĐ-SVHTTDL, ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định chi tiết và hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) trong Ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch, gồm các nội dung: Đối tượng, nguyên tắc thi đua; Nguyên tắc khen thưởng; Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua; Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Tiêu chuẩn, đối tượng, tỷ lệ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; Mức tiền thưởng và kinh phí khen thưởng; Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung về công tác TĐKT có liên quan khác không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Các nghị định, thông tư hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng; Các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn có liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân sau:

a) Đối với tập thể

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành, phố; Tập thể cán bộ và Nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc Tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp ngoài Ngành có nhiều đóng góp tích cực trong các hoạt động thuộc lĩnh vực Ngành quản lý.

b) Đối với cá nhân

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong Ngành thuộc biên chế và hợp đồng lao động có thời hạn có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên.

Cá nhân ngoài Ngành có nhiều đóng góp tích cực trong phát triển sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc xét khen thưởng thành tích trong công tác đoàn thể hoặc thành tích trong các cuộc thi, các cuộc vận động hoặc các phong trào thi đua do các đoàn thể phát động, tổ chức.

### **Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

#### 1. Nguyên tắc thi đua

a) Thi đua thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, tự giác, công khai; Đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Các tập thể, cá nhân tham gia thi đua phải đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng mới được xét khen thưởng.

#### 2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Việc xét khen thưởng phải căn cứ vào thành tích đạt được của cá nhân, tập thể trong thực hiện phong trào thi đua; Các quy định của Quy chế này; Chỉ xét khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua.

b) Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công bằng và kịp thời. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; Không tặng thưởng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được.

d) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

đ) Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

e) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp công tác, lao động và cá nhân có nhiều sáng tạo trong công tác, lao động.

g) Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

h) Trong dịp tổng kết năm, mỗi cá nhân chỉ đề nghị khen thưởng một danh hiệu thi đua hoặc một hình thức khen thưởng ở cấp tỉnh hoặc cấp nhà nước.

i) Đối với các lãnh đạo Sở; Lãnh đạo, cán bộ quản lý cấp phòng, đơn vị trực thuộc Sở và tương đương được xét khen thưởng cấp tỉnh, bộ và cấp nhà nước khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, đồng thời tập thể mà cá nhân đó phụ trách phải được khen thưởng cấp tỉnh, bộ hoặc cấp nhà nước, cụ thể như sau:

Tập thể được tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" hoặc Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét khen thưởng 01 đồng chí lãnh đạo.

Tập thể được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được xét khen thưởng 02 đồng chí lãnh đạo.

Tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ; Huân chương Lao động các hạng hoặc tương đương trở lên được xét khen thưởng toàn bộ các đồng chí lãnh đạo.

l) Đối với cá nhân là lãnh đạo các phòng, ban thuộc đơn vị trực thuộc Sở hoặc tương đương được xét khen thưởng từ danh hiệu "Lao động tiên tiến" hoặc Giấy khen của Giám đốc Sở trở lên khi tập thể cá nhân đó phụ trách phải được tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" hoặc Giấy khen.

m) Đối với cá nhân không là lãnh đạo khi xét khen thưởng căn cứ vào thành tích đạt được của cá nhân đó.

n) Tập thể, cá nhân đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì ít nhất phải sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen (*trừ các hình thức khen thưởng chuyên đề, đột xuất*).

### 3. Xét khen thưởng đối với một số trường hợp đặc biệt

a) Đối với cá nhân là nữ nghỉ chế độ thai sản, trong thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định của Nhà nước được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (có giấy xác nhận) thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

c) Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có giấy xác nhận kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xét tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến.

d) Đối với các trường hợp chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu Danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ. (Đối với cá nhân có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng đến dưới 10 tháng).

4. Không xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đối với tập thể:

Không đăng ký thi đua.

Có thời gian thành lập, hoạt động dưới 12 tháng.

Có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Có cá nhân là lãnh đạo đơn vị hoặc lãnh đạo các phòng, ban thuộc đơn vị vi phạm pháp luật về dân số kế hoạch hóa gia đình.

Nội bộ mất đoàn kết; Chi bộ không đạt trong sạch vững mạnh.

Có vụ việc sai phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm đang trong quá trình xác minh hoặc xem xét xử lý kỷ luật.

b) Đối với cá nhân:

Không đăng ký thi đua.

Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Thời gian làm việc dưới 10 tháng.

Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (trừ chế độ nghỉ phép năm; nghỉ thai sản và những người có hành động cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế).

Cá nhân vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

Người đứng đầu (hoặc người được phân công phụ trách) cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực tham nhũng, sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

#### **Điều 4. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể; Các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị; Các đơn vị trong cùng Khối Thi đua.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị hoặc theo Khối Thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Thủ trưởng đơn vị, Trưởng các Khối Thi đua tiến hành tổng kết và bình bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các đơn vị trong Khối.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của Ngành. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp, thời gian thi đua.

Khi tiến hành sơ kết, tổng kết đợt thi đua theo chuyên đề, Giám đốc Sở căn cứ kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua và tình hình thực tế để xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

Trường hợp thực hiện thi đua chuyên đề trong phạm vi toàn Ngành hoặc cả nước, khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên, Sở sẽ xem xét đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; Nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của các tập thể, cá nhân.

2. Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua, Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở sẽ xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở sẽ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

## **Điều 6. Đăng ký thi đua**

Việc đăng ký thi đua là quy định bắt buộc khi tham gia thi đua.

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen của Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước cho tập thể, cá nhân thuộc đơn vị.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Giấy khen của Giám đốc Sở, Bằng khen và Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho tập thể, cá nhân thuộc Phòng; Tập thể cán bộ và nhân dân các xã, phường, thị trấn; Công chức Văn hóa - Xã hội thuộc các xã, phường, thị trấn.

3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố đăng ký hình thức khen thưởng: Giấy khen của Giám đốc Sở qua Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố.

4. Hàng năm, trước ngày 20 tháng 2 các đơn vị gửi đăng ký thi đua bằng văn bản về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở. Trong đó, nêu rõ nội dung, chỉ tiêu thi đua; Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc đơn vị.

## **Điều 7. Các khối Thi đua, Hoạt động của Khối Thi đua**

1. Các khối Thi đua

a) Khối Thi đua các phòng quản lý nhà nước gồm: Văn phòng Sở, Phòng Tổ chức - Pháp chế, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Sở, Phòng Quản lý Văn hóa, Phòng Quản lý Di sản văn hóa, Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, Phòng Quản lý Thể dục thể thao, Phòng Quản lý Du lịch.

b) Khối Thi đua các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm: Bảo tàng tỉnh, Nhà hát Chèo, Thư viện tỉnh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT, Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Xúc tiến du lịch.

c) Khối Thi đua Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố gồm: Phòng Văn hóa và Thông tin 6 huyện, thành phố.

d) Đơn vị Trưởng Khối, Phó Khối Thi đua được thực hiện luân lưu giữa các đơn vị trong Khối, do Giám đốc Sở quyết định và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các hoạt động của Khối.

## 2. Hoạt động của các khối Thi đua

Hàng năm, các đơn vị Trưởng Khối chủ trì phối hợp với các đơn vị trong Khối tổ chức các hoạt động của Khối và các hội nghị sau:

### a) Hội nghị Ký giao ước thi đua

Tổ chức trước ngày 15/3 hàng năm. Hội nghị thống nhất nội dung thi đua, kế hoạch tổ chức hoạt động của Khối trong năm.

b) Hội nghị Sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm.

Tổ chức trước ngày 15/6 hàng năm. Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm về công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm.

### c) Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức trước ngày 15/11 hàng năm. Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua; Bình bầu khen thưởng; Suy tôn, đề nghị công nhận đơn vị Trưởng Khối, Phó Khối cho năm sau.

## **Điều 8. Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở có trách nhiệm giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị trong phạm vi toàn Ngành.

2. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị do mình quản lý.

## **Chương III**

### **CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG; TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

## **Điều 9. Các Danh hiệu thi đua và Hình thức khen thưởng**

### 1. Danh hiệu thi đua

#### a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

Danh hiệu "Lao động tiên tiến";

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh";

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc";

Danh hiệu vinh dự nhà nước "Nghệ sỹ Ưu tú", "Nghệ sỹ Nhân dân";

Danh hiệu vinh dự nhà nước "Nghệ nhân Nhân dân", "Nghệ nhân Ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể

Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến";

Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc";

Danh hiệu "Cờ thi đua xuất sắc" cấp bộ, tỉnh;

2. Hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân

a) Giấy khen;

b) Bằng khen;

c) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hoá, thể thao và Du lịch";

d) Huy chương;

đ) Huân chương lao động các hạng.

### **Điều 10. Tiêu chuẩn, số lượng cá nhân, tập thể được xét khen thưởng**

1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu thi đua

\* *Danh hiệu "Lao động tiên tiến"*: Xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao (căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ, công chức);

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

- Đạt 2/3 số phiếu đồng ý, tính trên tổng số thành viên Hội đồng TĐKT Sở (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

\* *Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"*: Xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là "Lao động tiên tiến" tiêu biểu, xuất sắc;

- Có sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến Sở công nhận;

- Đạt 2/3 số phiếu đồng ý, tính trên tổng số thành viên Hội đồng TĐKT Sở (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Các trường hợp được xét, vận dụng thay thế sáng kiến trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở": Cá nhân là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc là thành viên đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, xét duyệt, bảo vệ, ứng dụng; Được tặng "Bằng Lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương

đương; Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các cuộc thi chuyên môn của Tỉnh hoặc khu vực; Đạt giải Nhất trong các cuộc thi kỹ thuật của Tỉnh hoặc khu vực; Đạt giải trong các cuộc thi toàn quốc do các bộ, ngành Trung ương tổ chức; Là tác giả hoặc đồng tác giả của các Giải thưởng Nhà nước.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” không quá 15% trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Những cá nhân được đánh giá "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" hoặc "Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" là những cá nhân được xem xét đầu tiên trong tỷ lệ 15% trên.

*\* Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”:*

Xét tặng cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt chiến sỹ thi đua cơ sở, có sáng kiến được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

*\* Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:*

Xét tặng cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Thành tích, sáng kiến, đề tài nghiên cứu có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc, được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận.

*\* Danh hiệu vinh dự nhà nước "Nghệ sỹ Ưu tú", "Nghệ sỹ Nhân dân":* Thực hiện theo Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sỹ Nhân dân", "Nghệ sỹ Ưu tú".

*\* Danh hiệu vinh dự nhà nước "Nghệ nhân Nhân dân", "Nghệ nhân Ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:* Thực hiện theo Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25/6/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân Nhân dân", "Nghệ nhân Ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

b) Hình thức khen thưởng

*\* Giấy khen của Giám đốc Sở:*

Xét tặng cho cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” nhưng chưa đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Mỗi đơn vị không đề nghị vượt quá 20% của tổng số cá nhân thuộc đơn vị, đối với các đơn vị có dưới 5 người được đề nghị khen cho 01 người).

Xét tặng cho thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng có nhiều nỗ lực trong triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

Đối với khen thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở, ngoài danh hiệu lao động tiên tiến, cá nhân chỉ được đề nghị tặng một trong các hình thức: danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc Giấy khen nếu đủ tiêu chuẩn và trong chỉ tiêu quy định.

Xét tặng cho cá nhân ngoài Ngành có nhiều đóng góp tích cực trong phát triển sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch hoặc có đóng góp về vật chất cho các hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành có trị giá từ 30 triệu đồng trở lên.



*\* Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*

Xét tặng vào dịp tổng kết công tác năm cho 02 cá nhân thuộc Sở hoặc thuộc các đơn vị cấp huyện có 2 năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Trong 02 năm đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả tại cơ sở.

*\* Bằng khen của UBND tỉnh:*

Xét tặng vào dịp tổng kết công tác năm cho các cá nhân thuộc Sở có 2 năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Trong 02 năm đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả tại cơ sở.

*\* Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:*

Xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

*\* Huân chương Lao động hạng Ba:*

Xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ/ ngành/ tỉnh.

- Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng Khoa học, Hội đồng Sáng kiến cấp bộ/ tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực.

*\* Huân chương Lao động hạng Nhì:* Xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ/ ngành/ tỉnh; trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ/ ngành/ tỉnh.

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng đem lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh.

*\* Huân chương Lao động hạng Nhất:* Xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ/ ngành/ tỉnh; trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ/ ngành/ tỉnh.

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng đem lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp nhà nước.

c) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp văn hóa, Thể thao và Du lịch"

Việc xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp văn hóa, Thể thao và Du lịch" được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL ngày 01/10/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch".

Hàng năm, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố rà soát các đối tượng trong và ngoài Ngành đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5, Điều 6, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL (02 bản tóm tắt quá trình công tác và thành tích) gửi về Thường trực Hội đồng TĐKT Sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế) trước ngày 25/4 để hoàn thiện quy trình xét tặng.

2. Đối với tập thể

a) Danh hiệu thi đua

*\* Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến":*

Xét tặng cho các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở và các phòng, ban thuộc các đơn vị sự nghiệp đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Đạt từ 2/3 trở lên số phiếu đồng ý, tính trên tổng số thành viên Hội đồng TĐKT Sở (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

*\* Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc":*

Xét tặng cho các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Đạt từ 2/3 trở lên số phiếu đồng ý, tính trên tổng số thành viên Hội đồng TĐKT Sở (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Tỷ lệ tập thể lao động xuất sắc phụ thuộc vào thành tích thi đua của Sở từng năm.

*\* Cờ thi đua của UBND tỉnh:*

Xét tặng cho 01 đơn vị tiêu biểu, xuất sắc nhất trong số các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; Là tập thể tiêu biểu xuất sắc, có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

- Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc để được xét tặng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh giữa các đơn vị và có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên số thành viên Hội đồng TĐKT của Sở và Hội đồng cấp tỉnh suy tôn.

*\* Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*

Xét tặng cho 01 tập thể xuất sắc, tiêu biểu trong số Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố.

b) Hình thức khen thưởng

*\* Giấy khen của Giám đốc Sở:*

Xét tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; Các phòng, ban thuộc các đơn vị sự nghiệp đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng chưa đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

Xét tặng cho các tập thể, cá nhân thuộc các huyện, thành phố. Cụ thể như sau:

- Huyện, thành phố có trên 20 đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn: Lựa chọn không quá 03 tập thể là đơn vị cấp xã và 03 cá nhân là công chức Văn hóa - Xã hội; 01 cá nhân thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin hoặc thuộc Trung tâm Văn hoá - Thể thao các huyện, thành phố.

- Huyện, thành phố có dưới 20 đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn: Lựa chọn không quá 02 tập thể là đơn vị cấp xã và 02 cá nhân là công chức Văn hóa - Xã hội; 01 cá nhân thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin hoặc thuộc Trung tâm Văn hoá - Thể thao các huyện, thành phố.

Xét tặng cho tập thể (là các phòng, đơn vị trực thuộc các Sở; các phòng, ban thuộc UBND các huyện, thành phố hoặc các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, TĐTT) có nhiều đóng góp tích cực trong phát triển sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch (không xét theo dịp tổng kết năm).

*\* Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:*

Tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; Thực hành tiết kiệm; Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện các chuyên đề thi đua do UBND tỉnh hoặc do Sở phát động.

Tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác (là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch, nhiệm vụ được giao) có hành động dũng cảm trong phòng chống tội phạm, cứu người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, Nhân dân trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc; Trong điều kiện hỏa hoạn, thiên tai, địch họa; Trong tố cáo phát hiện hành vi tham nhũng hay thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng khác.

Tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở đạt giải trong các cuộc thi, hội thi, hội diễn quốc tế, khu vực quốc tế; Đạt giải Nhất, Nhì, Ba (hoặc tương đương) cấp quốc gia.

*\* Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*

Xét tặng vào dịp tổng kết công tác năm cho 02 tập thể thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở hoặc đơn vị thuộc cấp huyện; 02 tập thể thuộc đơn vị cấp xã (thuộc 02 đơn vị cấp huyện khác nhau).

Xét tặng vào dịp tổng kết công tác năm cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở được bình bầu theo ngành dọc trên toàn quốc (trong các lĩnh vực Thanh tra, Văn hóa, Gia đình, Thể thao và Du lịch).

Xét tặng cho các tập thể thuộc Sở quản lý lập thành tích xuất sắc, đạt giải thưởng cao tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch hoặc thành tích có tác dụng nêu gương trong Bộ, Ngành không nằm trong chỉ tiêu thi đua, hoặc lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do Bộ phát động.

*\* Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:*

Xét tặng cho tập thể thuộc Sở đã được tặng Bằng khen cấp bộ/ tỉnh 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ/ tỉnh.

*\* Huân chương Lao động hạng Ba:*

Xét tặng cho tập thể thuộc Sở có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ/ tỉnh (hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ/ tỉnh và 02 Bằng khen cấp bộ/ tỉnh).

*\* Huân chương Lao động hạng Nhì:*

Xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ UBND tỉnh hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ UBND tỉnh.

- Lập thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, địa phương.

*\* Huân chương Lao động hạng Nhất:*

Xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đã được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ UBND tỉnh hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ UBND tỉnh.

- Lập thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc.

## **Chương IV** **THỦ TỤC, HỒ SƠ, QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

### **Điều 11. Quy định về hồ sơ, thủ tục**

1. Hồ sơ trình khen thưởng gồm:

- Tờ trình của đơn vị (01 bản);
- Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của đơn vị (01 bản);
- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (01 bản đối với trường hợp trình khen cấp sở; 03 bản đối với trường hợp trình khen cấp tỉnh; 05 bản và file đính kèm đối với trường hợp trình khen cấp nhà nước) (Có mẫu đính kèm).

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch" (có mẫu đính kèm) gồm:

- Tờ trình của đơn vị;
- Danh sách cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;
- Bản tóm tắt quá trình công tác và thành tích cá nhân;
- Bản sao có chứng thực các quyết định khen thưởng đối với cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 và Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 11/2014/TT-BVHTTDL ngày 01/10/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### **Điều 12. Thời gian nộp hồ sơ**

1. Hồ sơ trình khen trong dịp tổng kết cuối năm nộp về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (Phòng Tổ chức - Pháp chế) trước ngày 15/11 hàng năm.
2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương nộp về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (Phòng Tổ chức - Pháp chế) trước ngày 25/4 hàng năm.

### **Điều 13. Quy trình xét duyệt khen thưởng**

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện như sau:
  - Tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và các phong trào thi đua trong năm tại đơn vị; Đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;
  - Bình bầu khen thưởng theo tiêu chuẩn và số lượng quy định tại Quy chế này;
  - Gửi Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể và các cá nhân thuộc đơn vị về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở.
  - Gửi Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể về đơn vị Trưởng Khối Thi đua.
2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố thực hiện như sau:
  - Tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và các phong trào thi đua trong năm cho tập thể, cá nhân thuộc Phòng, tập thể, cá nhân thuộc cấp xã;
  - Bình bầu khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo tiêu chuẩn và số lượng quy định tại Quy chế này;
  - Hướng dẫn, tổng hợp danh sách trình khen cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao;
  - Gửi Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể và các cá nhân thuộc các đối tượng trên về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở.
  - Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể về đơn vị Trưởng Khối Thi đua.
3. Các khối Thi đua thực hiện như sau:
  - Tổ chức họp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và các phong trào thi đua trong năm cho các đơn vị thuộc Khối.
  - Bình bầu đề nghị các cấp khen thưởng cho các đơn vị thuộc Khối.

4. Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, các khối thi đua, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở thẩm định thành tích; Xem xét đề nghị các cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

## **Chương V**

### **HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG SỞ; NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG SỞ**

#### **Điều 14. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở**

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở là cơ quan tham mưu cho Đảng ủy và chính quyền Sở về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở gồm các thành viên:

Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở;

Phó Chủ tịch thứ Nhất Hội đồng là Phó Giám đốc Sở - Chủ tịch Công đoàn Sở;

Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức - Pháp chế;

Các uỷ viên Hội đồng do Giám đốc Sở quyết định.

Phòng Tổ chức - Pháp chế là đơn vị Thường trực Hội đồng.

#### **Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng**

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở có nhiệm vụ triển khai công tác thi đua, khen thưởng trong toàn Ngành. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công. Các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nhiệm vụ được phân công.

2. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở hoạt động theo Quy chế do Giám đốc Sở ký ban hành.

## **Chương VI**

### **KINH PHÍ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 16. Mức thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Cấp nào khen, cấp đó thưởng. Mức thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được áp dụng theo Mục 2 Chương V của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Kinh phí khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, thực hiện như sau:

a) Trích từ nguồn ngân sách của Sở, đối với các tập thể, cá nhân thuộc Khối các phòng quản lý Nhà nước, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố; Các tập thể, cá nhân ngoài ngành.

b) Trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, đối với các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị sự nghiệp.

## **Chương VII XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 17. Xử lý vi phạm**

1. Tập thể, cá nhân nào gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; Người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Tước danh hiệu**

1. Cá nhân được tặng thưởng danh hiệu vinh dự nhà nước mà vi phạm pháp luật thì có thể bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước đó theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ.

2. Việc tước danh hiệu vinh dự nhà nước do Chủ tịch nước quyết định.

### **Điều 19. Khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

1. Cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Tổ chức có quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## **Chương VIII TỜ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 20. Phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế**

1. Hội đồng Thi đua khen thưởng chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này tới



toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình và các đối tượng liên quan.

**Điều 21. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp, Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở (Phòng Tổ chức - Pháp chế) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định. /.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban TĐKT Sở Nội vụ;
- Các thành viên HĐ TĐKT Sở;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Phòng VH&TT, Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, TP;
- Lưu: VT, TCPC.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Xuân Huy**